

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
K 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HSST

Ngày 07 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN K 6 - SƠN LA**

Tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân k 6

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trịnh Thị Kim Oanh

2. Bà Trần Thị Thu Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Bàn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân k 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực V.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đình.

Đại diện Viện Kiểm sát: Ông Hà Tuấn Thành - Chuyên Viên.

Cán bộ, chiến sỹ thuộc Phân trại tạm giam khu vực V: Ông Tòng Văn Thắng, ông Hà Tuấn Anh.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, tại điểm cầu Trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La và điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam khu vực V, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2025/TLST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Trần Xuân L**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 21 - 9 - 1997; Tại phường V, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ d 68, phường V, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái đoàn thể: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Trần Xuân L và bà Lê Thị L; Điều cư trú tại: Tổ d 68, phường V, tỉnh Sơn La; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án; Không: Tiền sự; 02 tiền sự: - Ngày 22/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 98 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa

vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Chưa hết thời gian tính tiền sự).

- Ngày 27/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Chưa hết thời gian tính tiền sự).

Nhân thân: - Ngày 19/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 186 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong (Được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Ngày 03/5/2019 Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định xử lý hành chính số 005308 xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong quyết định (Được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/7/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực V - PC 11 Công an tỉnh Sơn La cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Trần Xuân L; Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ d 68, phường V, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Xuân L khai nhận như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/7/2025 Lân điều khiển xe máy Exciter, màu xanh trắng, BKS 26G1 - 123.85 đi từ nhà đến bản L, xã V để tìm mua ma túy mang về sử dụng, khi đang trên đường dân sinh L gặp và hỏi mua được của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết một gói Heroine và 01 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy L đi vào bụi cây ven đường sử dụng bật lửa ga và mảnh giấy bạc chuẩn bị từ trước cho viên hồng phiến trộn lẫn với Heroine đốt sử dụng. Sử dụng xong thấy bật lửa ga gần hết ga nên L vứt cùng mảnh giấy bạc. Sau đó L điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 22 giờ 00 phút ngày 20/7/2025 L lại điều khiển chiếc xe máy BKS 26G1 - 123.85 đi từ nhà đến bản L, xã V để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đang trên đường dân sinh L gặp và hỏi mua được của người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết một gói Heroine và 10 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000đ. Sau đó L ngậm trong miệng và điều khiển xe máy về nhà. Khi đến bản P, xã V thì bị tổ công tác Công an xã V dừng xe kiểm tra, do lo sợ nên L đã nuốt gói ma túy vào bụng. Quá trình kiểm tra L khai nhận là đã nuốt gói ma túy vào bụng thì bị phạt hiện thu giữ. Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa cục chất bột

màu trắng, 10 viên hồng phôi trên bề mặt mỗi viên đều có chữ WY đều là nghi là ma túy.

Ngày 21/7/2025 Công an tỉnh Sơn La cân tịnh, xác định khối lượng đối với Khối lượng cục chất bột màu trắng trong gói nilon màu hồng thu giữ của Trần Xuân L, có khối lượng 0,40 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu L; Khối lượng cục chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh, có khối lượng 0,14 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu L1; Khối lượng 10 viên nén màu hồng có khối lượng 0,98 gam; lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu L2.

Cùng ngày, tiến hành Test thử ma túy đối với Trần Xuân L cho kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine.

Kết quả xác minh bị cáo Trần Xuân L không thuộc diện nào quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên không tiến hành lấy mẫu để giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 855/KL - KTHS ngày 28/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “Mẫu ký hiệu L, L1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine; có tên khoa học là *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/NĐ – CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là $L = 0,40$ gam, $L1 = 0,14$ gam; Mẫu ký hiệu L2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,98 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,98 gam loại Methamphetamine và 0,54 gam loại Heroine”.

Tại bản cáo trạng số 14/CT - VKS ngày 14/10/2025 của Viện kiểm sát nhân khu vực 6 - Sơn La đã truy tố Trần Xuân L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Xuân L về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Xuân L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy:

a, Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trần Xuân L từ 04 (Bốn) năm đến 05 (năm) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b, Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị tiêu huỷ, đề nghị tiêu huỷ: - 01 phong

bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong vật chứng ma túy còn lại $L = 0,35$ gam; $L1 = 0,10$ gam và $L2 = 0,95$ gam. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 099041 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành: Mặt trước phong bì ghi: “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Trần Xuân L, sinh năm 1997 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/7/2025”. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0076824 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành: Mặt trước phong bì ghi: “Que thử ma túy của Trần Xuân L, ngày 21/7/2025”. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 076823 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Xuân L chiếc xe máy và 01 mũ bảo hiểm cho anh quản lý, sử dụng là có căn cứ.

c, Về án phí: Đề nghị căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Xuân L phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Do hành vi của bị cáo đã rõ, nên bị cáo Trần Xuân L không có ý kiến gì tranh luận hay đối đáp với Kiểm sát viên tại phiên tòa. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân k 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến gì

thay đổi hay bổ sung gì và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “Khối lượng chất ma túy bị thu giữ là 0,54 gam loại Heroine và 0,98 gam loại Methamphetamine”. Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/7/2025 bị cáo Trần Xuân L, sinh năm 1997 bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,52 gam Heroine và Methamphetamine. Do đó căn cứ vào Điều 4, chương II của Nghị định số: 19/2018/NĐ - CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự và mục I phụ lục kèm theo được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 184/2025/NĐ – CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và được sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực An ninh, trật tự thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng Heroine là 0,40 gam, 014 gam và 0,98 gam Methamphetamine (0,40gam + 0,14gam + 0,98 = 1,52 gam).

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 1,52 gam Heroine và Mathamphetamine, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, nên cần có mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay. Do bị cáo Trần Xuân L thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2025; do đó áp dụng Bộ luật hình sự sửa đổi số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số Điều năm 2025, để xét xử bị cáo Trần Xuân L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của bộ luật hình sự, quy định khung hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm tù là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 02 tiền sự: - Ngày 22/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 98 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong quyết định (Chưa hết thời gian tính tiền sự).

- Ngày 27/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Tòa án nhân dân k 6 - Sơn La) ra Quyết định số 12 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Bị cáo Trần Xuân L trốn khỏi cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La vào ngày 09/10/2023. Ngày 10/10/2023 Cơ sở điều trị nghiện ma túy ma túy tỉnh Sơn La đã ra quyết định số 228 về việc truy tìm học viên bỏ trốn khi đang chấp hành quyết định của Tòa án nhân dân tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh (Chưa được xóa tiền sự).

- Ngày 19/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 186 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 24 tháng. Chấp hành xong quyết định (Được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Ngày 03/5/2019 Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 005308 xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Chấp hành xong quyết định (Được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề lao động tự do, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với người phụ nữ và người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo Trần Xuân L, do không xác định được lai lịch, địa chỉ; Nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xử lý đối với hai đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo. Buộc bị cáo Trần Xuân L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy bị thu giữ là 1,52 gam Heroine và Methamphetamine.

[9] Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Trần Xuân L; Ngày 21/7/2025 Cơ quan điều tra test thử ma túy đối với Trần Xuân L; Kết quả Dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine và Morphine là phù hợp với lời khai của bị cáo vào ngày 17/7/2025 bị cáo có sử dụng hồng phiến và Heroine. Tại thời điểm xảy ra sự việc chưa có hướng dẫn cụ thể về việc lấy mẫu để trưng cầu giám định xác định chất ma túy trong cơ thể. Sau khi có hướng dẫn phục vụ xét nghiệm, trưng cầu giám định ma túy trong mẫu phẩm sinh học theo Điều 256a Luật 86/2025/QH15. Ngày 26/7/2025 Cơ quan điều tra phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tiến hành kiểm tra lại chất ma túy trong cơ thể đối với Trần Xuân L để lấy mẫu gửi giám định; Kết quả âm tính với chất ma túy. Do đó Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để lấy mẫu giám định xác định ma túy trong cơ thể. Công an tỉnh Sơn La đã xử phạt hành chính đối với bị cáo Trần Xuân L theo quy định của pháp luật.

[10] Xét quan điểm luận tội của Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong vật chứng ma túy còn lại L = 0,35 gam; L1 = 0,10 gam và L2 = 0,95 gam; 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành: Mặt trước phong bì ghi: “Vỏ gói ban đầu thu giữ của Trần Xuân L, sinh năm 1997 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/7/2025”; 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành: Mặt trước phong bì ghi: “Que thử ma túy của Trần Xuân L, ngày 21/7/2025”. Tại mép dán của 03 phong bì thư đều được dán giấy niêm phong số 099041, 0076824 và 076823 do Công an tỉnh Sơn La phát hành, vật chứng trên là vật bị Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tiêu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc xe máy BKS 26G1 – 123.85. Qua điều tra, xác minh, chiếc xe máy nêu trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Trần Xuân L (anh trai của bị cáo L). Việc bị cáo Lân sử dụng xe máy của anh tiện làm phương tiện đi mua ma túy, anh Lam không biết và liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo L; Do đó Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Xuân L chiếc xe máy nêu trên và 01 mũ bảo hiểm cho anh quản lý, sử dụng là có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa anh Trần Xuân L không yêu cầu hay đề nghị gì khác.

[12] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 theo Luật sửa đổi số 86/2025/QH15 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Trần Xuân L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân L 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/7/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: - 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La phát hành niêm phong vật chứng ma túy còn lại L = 0,35 gam; L1 = 0,10 gam và L2 = 0,95 gam. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 099041 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành: Mặt trước phong bì ghi: “ Vở gói ban đầu thu giữ của Trần Xuân L, sinh năm 1997 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/7/2025”. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 0076824 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

- 01 phong bì do Bưu điện Việt Nam phát hành: Mặt trước phong bì ghi: “ Que thử ma túy của Trần Xuân L, ngày 21/7/2025”. Tại mép dán của phong bì thư được dán giấy niêm phong số 076823 do Công an tỉnh Sơn La phát hành.

Theo biên bản bàn giao vật chứng số:11/BBVC - THA ngày 14/10/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6, tỉnh Sơn La.

- Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả lại 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn xanh trắng, loại Exciter biển kiểm soát 26G1 – 123.85, xe đã qua sử dụng cho anh Trần Xuân L quản lý và sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Xuân L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Xuân L, người liên quan anh Trần Xuân L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA ND Tỉnh;
- VKSND k 6 (02);
- Công an (02);
- THA hình sự;
- THA DS tỉnh Sơn La;
- Trại Giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06)

Công an tỉnh Sơn La;

- Bị cáo;
- Người liên qua;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Kim Oanh Trần Thị Thu Thủy

Bàn Văn Hoàng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Lương Hữu Nguyễn Thị Yên

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Sở Tư pháp;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện (02 bản);
- Công an tỉnh (02 bản);
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người LQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

Nội nhện:

- TA ND TØnh;
- VKSND (02);
- Sở Tư pháp;
- CQĐT + TG - Công an Quỳnh Nhai

(02);

- THA h×nh sù;
- THA d©n sù;
- UBND xã Mường Giàng;
- BP c, o;
- L-u hủ s-

**T/m.héi ®ång xĐt xö s- thÈm
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Hoàng

\